

Bản án số: 825/2024/HS-PT

Ngày: 12 - 9 - 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Các Thẩm phán:

Ông Vũ Ngọc Huynh

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 495/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Anh T. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 192/2024/HS-ST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Nguyễn Anh T**; giới tính: nam, sinh ngày 08/8/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn 9/12. Nghề nghiệp: không. Thường trú: Số C, Đường I, Tổ A, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ở hiện tại: Số C, Đường I, Tổ A, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Con ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị Ngọc A. Có vợ tên Phan Diễm T1 và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2019 (tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai có 03 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2019).

Tiền án: Năm 2021, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày 08/02/2021 (theo Bản án số 22/2021/HSST ngày 08/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi).

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 04/7/2009, bị đưa vào cơ sở giáo dục P1, tỉnh Bình Dương với thời hạn 18 tháng về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 04/10/2010 trở về địa phương.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/9/2023 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/9/2023, Nguyễn Anh T muốn có một khẩu súng để tự vệ và hù dọa người khác, nên T liên hệ với một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại tỉnh Long An, gần biên giới Campuchia để mua 01 (một) khẩu súng ngắn, màu đen, bằng kim loại, ký hiệu 550064061948 và 01 hộp tiếp đạn trong có 02 viên đạn bằng kim loại với giá 2.500.000 đồng. Sau khi mua được súng, T mang về cất giấu trong chậu kiềng bên hông nhà số C, đường I, tổ A, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/9/2023, Nguyễn Anh T uống rượu bia cùng nhóm bạn và rủ anh Huỳnh Văn T2 chủ quán C1 tại địa chỉ A đường T, ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia nhưng anh T2 từ chối. Sau khi uống rượu bia xong, T được Nguyễn Tuấn L điều khiển xe mô tô biển số 59P1-806.66 chở về nhà thay đồ. Trên đường đi về nhà, T nhớ lại chuyện mâu thuẫn với anh T2, đồng thời nghĩ anh T2 xem thường mình nên khi về đến nhà, T lấy từ trong chậu kiềng bên hông nhà 01 khẩu súng giấu vào phía sau lưng quần và 01 túi nylon bên trong có hộp tiếp đạn chứa 02 viên đạn cất vào túi quần Jean phía bên trái đang mặc rồi quay trở ra lên xe mô tô để L chở đến bệnh viện X. Sau đó, T yêu cầu L chở đến quán C2 anh T2 làm chủ, khi đến nơi T gặp và chửi nhau với anh T2 ở phía sau quán, T kéo áo lên cho anh T2 nhìn thấy khẩu súng. Lúc này, L nhìn thấy T có súng sau lưng quần nên kéo áo của T xuống, khuyên T và điều khiển xe mô tô chở T đi về. Cùng lúc này, anh T2 cũng tri hô và báo cho các nhân viên việc T có súng rồi cùng các anh Nguyễn Mạnh T3, Hồng Thanh T4 là nhân viên của quán C1 điều khiển xe đuổi theo. Khi L chở T đến giao lộ đường I và đường F thuộc ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì anh T2 la lên T có mang súng, cùng lúc các anh Lê Khánh N, Võ Văn T5, Quách Thanh P là trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện C đang đi tuần phát hiện bắt giữ được T, riêng L bỏ xe chạy thoát, thu giữ 01 khẩu súng, 01 hộp tiếp đạn bên trong có 02 viên đạn và đưa T đến Công an xã T, huyện C lập biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C điều tra, xử lý.

Ngày 15/9/2023, Nguyễn Tuấn L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C trình diện và khai báo toàn bộ nội dung sự việc, L hoàn toàn không biết việc T có súng và chuẩn bị súng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 10181/KL-KTHS, ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận:

1. Khẩu súng ngắn và 02 (hai) viên đạn gửi giám định là vũ khí quân dụng
2. Khẩu súng ngắn gửi giám định là súng ngắn K54, sử dụng loại đạn 7,62mm x 25mm, súng còn bắn được đạn nổ.
3. 02 (hai) viên đạn gửi giám định là loại đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 25mm, chưa qua sử dụng, được sử dụng cho một số loại súng: Khẩu súng ngắn gửi giám định, TT-33, K68, CZ52, PPD-40, CZ25... và súng tự chế có buồng chứa đạn, nòng súng phù hợp với loại đạn này.

Tại Bản Cáo trạng số 143/CTr-VKS-P2 ngày 01/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2024/HS-ST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HSST ngày 08/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/9/2023 được trừ đi thời gian đã tạm giam trước đó tính từ ngày 15/02/2020 đến ngày 08/02/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/5/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Anh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Anh T thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, đồng thời không đồng ý với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa một phần bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo từ 02 năm lên thành 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, đồng thời, tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HSST ngày 08/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 06 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Anh T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

[1.1] Nguyễn Anh T nhờ người mua 01 khẩu súng ngắn (K54, sử dụng loại đạn 7,62mm x 25mm) kèm hộp tiếp đạn bên trong có chứa 02 viên đạn (7,62 x 25)mm vào ngày 08/9/2023, để có súng tự vệ và hù dọa người khác và giấu trong chậu kiếng bên hông nhà. Ngày 14/9/2023, sau khi uống rượu bia xong, trên đường về nhà Nguyễn Anh T nhớ lại chuyện mâu thuẫn với anh Huỳnh Văn T2 nên đã lấy khẩu súng cùng hộp tiếp đạn bên trong có 02 viên đạn được giấu ở chậu kiếng bên hông nhà, nhờ Nguyễn Tuấn L chở đến quán C1. Khi đến nơi T gặp và chửi nhau với anh T2 sau quán cà phê và kéo áo lên cho anh T2 nhìn thấy khẩu súng. Sau đó, T bị Tổ tuần tra Công an huyện C kiểm tra bắt quả tang.

[1.2] Tại kết luận giám định số 10181/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: khẩu súng ngắn (K54, sử dụng loại đạn 7,62mm x 25mm) kèm hộp tiếp đạn bên trong có chứa 02 viên đạn (7,62 x 25)mm bị thu giữ nêu trên là vũ khí quân dụng.

[1.3] Với các hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn

Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2.1] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, từ đó xử phạt bị cáo 02 năm tù.

[2.2] Tuy nhiên, xét hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của nhà nước gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng cũng có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bản thân bị cáo có nhân thân xấu, từng bị đưa vào cơ sở giáo dục P1, tỉnh Bình Dương với thời hạn 18 tháng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, sau đó bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi kết án cũng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội và lần phạm tội này bị cáo mang theo súng để gặp và gây sự với anh Huỳnh Văn T2, cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử phạt mức án nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Do đó, mức án 02 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo nên cần tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở chấp nhận.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Anh T không phải chịu theo quy định pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 192/2024/HS-ST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Anh T.

Tuyên xử:

[1] Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HSST ngày 08/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/9/2023 được trừ đi thời gian đã tạm giam trước đó tính từ ngày 15/02/2020 đến ngày 08/02/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Anh T để đảm bảo thi hành án.

[2] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Anh T không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh; (2)
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Cục THA DS Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TTG Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- “Đề tổng đạt cho bị cáo”; (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (1). VP 05, 15b. (PPC).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hồ Thị Thanh Thúy